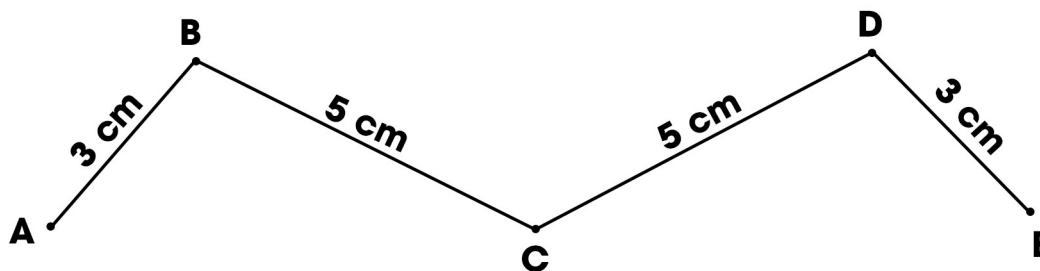


BÀI 31: Độ dài đường gấp khúc

1. Cho hình vẽ:



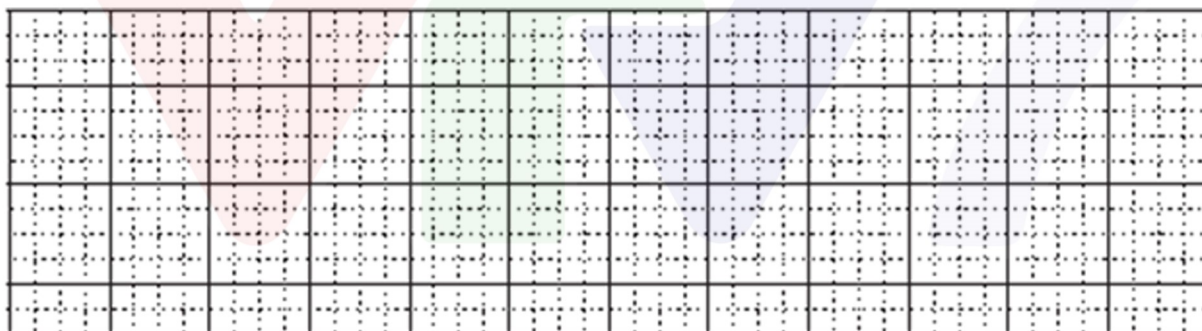
a) Viết tên các đường gấp khúc thích hợp vào chỗ chấm.

Các đường gấp khúc gồm 3 đoạn thẳng là:

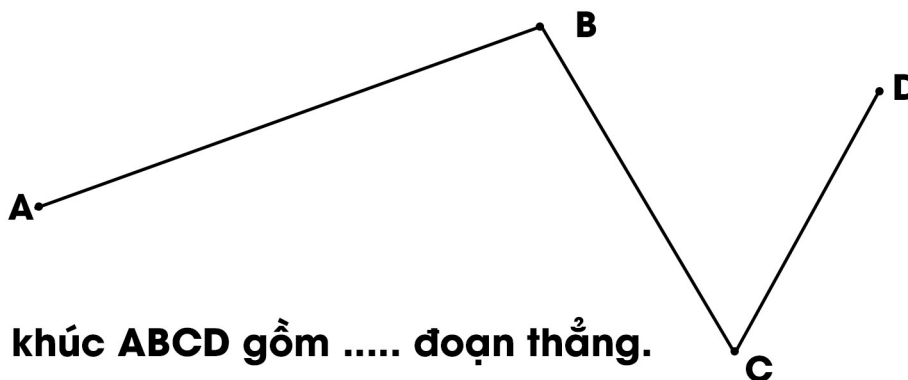
Đường gấp khúc gồm 4 đoạn thẳng là:

b) Tính độ dài đường gấp khúc BCDE.

Bài giải



2.a) Đo rồi viết vào chỗ chấm.



Đường gấp khúc ABCD gồm đoạn thẳng.

Đoạn thẳng AB dài

Đoạn thẳng BC dài

Đoạn thẳng CD dài

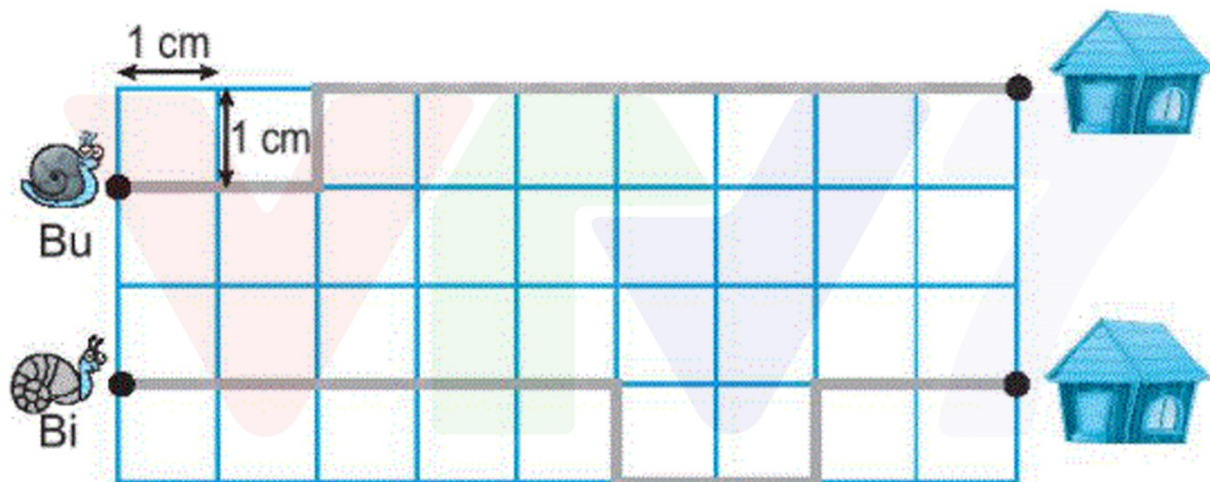
BÀI 31: Độ dài đường gấp khúc

b) Tính độ dài đường gấp khúc ABCD.

Bài giải



2.a) Hai bạn ốc sên Bu và Bi bò qua sân theo hai đường như hình vẽ.



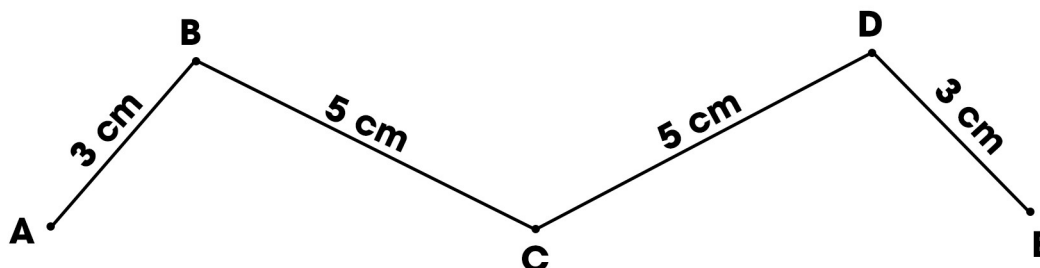
Viết tiếp vào chỗ chấm cho thích hợp.

a) Bu bò quãng đường dài cm. Bi bò quãng đường dài cm.

b) Bạn bò quãng đường dài hơn.

BÀI 31: Độ dài đường gấp khúc

1. Cho hình vẽ:



a) Viết tên các đường gấp khúc thích hợp vào chỗ chấm.

Các đường gấp khúc gồm 3 đoạn thẳng là: **ABCD, BCDE**.....

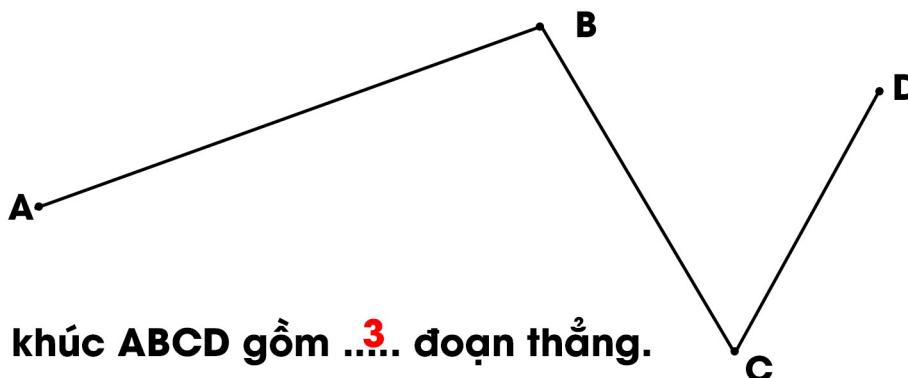
Đường gấp khúc gồm 4 đoạn thẳng là: **ABCDE**.....

b) Tính độ dài đường gấp khúc BCDE.

Bài giải

Độ dài đường gấp khúc BCDE là:									
$5 + 5 + 3 = 13$ (cm)									
Đáp số: 13 (cm)									

2.a) Đo rồi viết vào chỗ chấm.



Đường gấp khúc ABCD gồm **3** đoạn thẳng.

Đoạn thẳng AB dài **7**.cm..

Đoạn thẳng BC dài **5**.cm..

Đoạn thẳng CD dài **4**.cm..

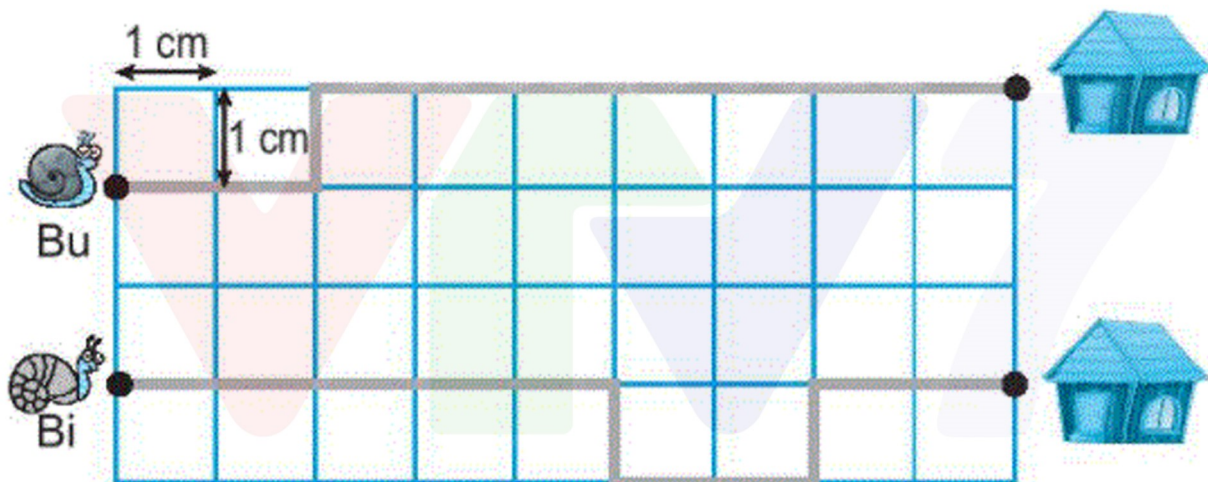
BÀI 31: Độ dài đường gấp khúc

b) Tính độ dài đường gấp khúc ABCD.

Bài giải

Độ dài đường gấp khúc ABCD là:									
$7 + 5 + 4 = 16$ (cm)									
Đáp số: 16 (cm)									

2.a) Hai bạn ốc sên Bu và Bi bò qua sân theo hai đường như hình vẽ.



Viết tiếp vào chỗ chấm cho thích hợp.

a) Bu bò quãng đường dài ..10.. cm. Bi bò quãng đường dài ..11.. cm.

b) Bạn ..Bi.. bò quãng đường dài hơn.